

Số: 103/2023/QĐST-DS

H, ngày 29 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 63/2023/TLST-DS ngày 06/6/2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ. Địa chỉ: Trần Quang Khải, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lã Thị H - Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Xử lý nợ. CCCD số: 036180012357 do Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/05/2021; Theo Giấy ủy quyền số 68/2022/UQ-SeABank ngày 14/01/2022 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đ.

Bà Hiền ủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1979 và chị Đỗ Thu H, sinh năm 1984; Địa chỉ: phố L, tổ dân phố H, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 03/8/2009 và cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 31/10/2011; Địa chỉ: phố L, tổ

dân phố H, phường P, H, Hà Nội. (Anh Đoàn, chị Huyền đại diện có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Các bên xác nhận:** Giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Duy Đ, bà Đỗ Thu H đã ký các hợp đồng như sau:

- Hợp đồng cho vay từng lần số REF2201800300/HDTD/HNV-NDĐ ký ngày 18/01/2022: Số tiền vay: 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng); Mục đích vay vốn: Vay thanh toán một phần tiền mua nhà; Thời hạn: từ ngày 18/01/2022 đến 18/01/2032; Lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là: 8,99%/năm và được cố định trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Từ tháng thứ 13, lãi suất cho vay bằng (=) lãi suất cơ sở của SeABank đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh (+) biên độ 3,99%/năm; Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn và được áp dụng đối với dư nợ gốc quá hạn; và bằng 10%/năm và được áp dụng với dư nợ lãi chậm trả; Ngày 18/01/2022, SeABank đã giải ngân cho ông Nguyễn Duy Đ, bà Đỗ Thu H số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm đồng).

- Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (Visa) ký ngày 17/01/2022: hạn mức được cấp là: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng)

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Toàn bộ quyền sử dụng 38,5 m² đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, tại thửa đất số: 153 (cũ: 575-2), tờ bản đồ số: 22 (cũ: 02), địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 743181; Số vào sổ cấp GCN: CS-HĐO 38472 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/05/2021 cho ông Nguyễn Duy Đ, bà Đỗ Thu H. Chi tiết về việc thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 367, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/01/2022 ký tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Tú – Thành phố Hà Nội. Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 20/01/2022.

Tính đến ngày 21/8/2023, ông Đoàn bà Huyền đã trả cho Ngân hàng SeaBank số tiền là: 240.099.236 đồng (trong đó trả nợ gốc của hợp đồng tín dụng là: 161.986.802 đồng, trả nợ lãi của hợp đồng tín dụng là: 78.112.434 đồng); chưa trả gốc và lãi của Thẻ tín dụng.

*** Các bên xác nhận số nợ tạm tính đến ngày 21/8/2023 là:**

- Hợp đồng tín dụng: Nợ gốc 1.338.013.198đ; lãi trong hạn 150.696.610 đ; lãi quá hạn 13.537.296 đ. Tổng là 1.502.247.104đ.

- Thẻ tín dụng: 60.000.000đ gốc và lãi trong hạn 9.552.465đ; lãi quá hạn 17.504.445; tổng là: 87.056.910đ.

Tổng hai hợp đồng và thẻ là: Nợ gốc 1.398.013.198 đ; lãi trong hạn 160.249.075 đ; lãi quá hạn 31.041.741 đ. Tổng là 1.589.304.014đ.

*** Các bên thỏa thuận lộ trình trả nợ như sau:**

Chậm nhất vào ngày 31/10/2023, ông Đoàn bà Huyền trả cho Seabank số nợ gốc quá hạn là: 135.513.198đ (trong đó hợp đồng tín dụng là 75.513.198đ và Thẻ tín dụng 60.000.000đ) và khoản tiền lãi là 191.290.816đ (trong đó hợp đồng tín dụng lãi trong hạn là 150.696.610 và lãi quá hạn là 13.537.296đ; Lãi trong hạn thẻ tín dụng 9.552.465đ; lãi quá hạn thẻ 17.504.445đ) và tiền gốc đến hạn, lãi phát sinh cho đến ngày 31/10/2023.

Kể từ tháng 11/2023, ông Đoàn, bà Huyền tiếp tục trả gốc và lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng số REF2201800300/HDTD/HNV-NDĐ và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (Visa) ký ngày 17/01/2022.

Ông Nguyễn Duy Đ và bà Đỗ Thu H phải tiếp tục trả nợ cho SeABank số tiền nợ lãi, phạt, phí phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số REF2201800300/HDTD/HNV-NDĐ ký ngày 18/01/2022 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế (Visa) ký ngày 17/01/2022, kể từ ngày 22/8/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Kể từ ngày Quyết định/Bản án có hiệu lực pháp luật, nếu ông Nguyễn Duy Đ và bà Đỗ Thu H không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên hoặc ông Đoàn, bà Huyền vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì SeABank được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay là: Toàn bộ quyền sử dụng 38,5 m² đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, tại thửa đất số: 153 (cũ: 575-2), tờ bản đồ số: 22 (cũ: 02), địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 743181; Số vào sổ cấp GCN: CS-HĐO 38472 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Thành phố Hà Nội cấp ngày 10/05/2021 cho ông Nguyễn Duy Đ, bà Đỗ Thu H để thu hồi nợ cho SeABank;

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho SeABank, thì ông Nguyễn Duy Đ và bà Đỗ Thu H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SeABank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Duy Đ và bà Đỗ Thu H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 29.839.560 đồng;

- Trả lại Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 25.000.000đ tại Biên lai thu số 11449 ngày 06/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Lưu TA, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Mai

